

MÔN TOÁN KHỐI 6

TUẦN: 15

Chủ đề: SỐ NGUYÊN

I. NỘI DUNG CẦN GHI CHÉP Tên bài học: ÔN TẬP CHƯƠNG II I. Câu hỏi trắc nghiệm: Chọn câu trả lời theo yêu cầu của từng bài. II. Bài tập tự luận: 1. Tính: a) $78 - (5 - 9)$ b) $(-47) - (30 - 8)$ Giải: a) $78 - (5 - 9) = 78 - (-4) = 78 + 4 = 82$ b) $(-47) - (30 - 8)$ $= (-47) - 22$ $= (-47) + (-22)$ $= -69$ 2. Tìm số nguyên x thỏa mãn: a) $x^2 = 9$ b) $x^2 = 64$ Giải: a) $x^2 = 9$ $x.x = 9$ $\Rightarrow x = -3$ hoặc $x = 3$ b) $x^2 = 64$ $x.x = 64$ $\Rightarrow x = -8$ hoặc $x = 8$ 3. Tính các thương sau: a) $18:6$ b) $36:(-12)$	c) $(-45):5$ c) $(-21):(-7)$ Giải: a) $18:6 = 3$ b) $36:(-12) = -3$ c) $(-45):5 = -9$ c) $(-21):(-7) = 3$ 4. Hãy sắp xếp các số sau theo thứ tự giảm dần: $-300; 185; 1567; -3456; -872; 1256$ Giải: $1567; 1256; 185; -300; -872; -3456$. 5. Liệt kê và tính tổng tất cả các số nguyên x thỏa mãn: a) $-7 < x < 6$ b) $-4 \leq x \leq 4$ c) $-8 < x < 8$ Giải: b) $x \in \{-6; -5; -4; -3; -2; -1; 0; 1; 2; 3; 4; 5\}$ Tính tổng: $(-6) + (-5) + (-4) + (-3) + (-2) + (-1) + 0 + 1 + 2 + 3 + 4 + 5$ $= (-6) + [(-5)+5] + [(-4)+4] + [(-3)+3] + [(-2)+2] + [(-1)+1] + 0$ $= (-6) + 0 + 0 + 0 + 0 + 0 + 0$ $= -6$ c) $x \in \{-4; -3; -2; -1; 0; 1; 2; 3; 4\}$ Tính tổng: $(-4) + (-3) + (-2) + (-1) + 0 + 1 + 2 + 3 + 4$
--	--

$= 0+0+0+0+0$ $= 0$ a) <i>Làm tương tự các bài trên</i> 6. Tính theo hai cách: a) $18.15 - 3.6.10$ b) $63 - 9.(12 + 7)$ c) $39.(29 - 13) - 29.(39-13)$ Giải: a) Cách 1: $18.15 - 3.6.10$ $= 18.15 - 18.10$ $= 18.(15 - 10)$ $= 18.5$ $= 90$ Cách 2: $18.15 - 3.6.10$ $= 270 - 180$ $= 90$ b) Cách 1: $63 - 9.(12 + 7)$ $= 63 - 9.12 - 9.7$ $= 63 - 108 - 63$ $= (63 - 63) - 108$ $= 0 - 108$ $= -108$ Cách 2: HS tự làm c) Cách 1: $39.(29 - 13) - 29.(39-13)$ $= 39.29 - 39.13 - 29.39 + 29.13$ $= (39.29 - 29.39) + (-39.13 + 29.13)$ $= 0 + (-39).13 + 29.13$ $= 13.(29 - 39)$ $= 13.(-10)$ $= -130$	$= [(-4)+4]+[(-3)+3]+[(-2)+2]+[(-1)+ 1]$ $+0$ Cách 2: HS tự làm 7. Tìm số nguyên x biết: a) $(-35).x = -210$ b) $(-7).x = 42$ c) $180 : x = -12$ Giải: a) $(-35).x = -210$ $\Leftrightarrow x = (-210) : (-35)$ $\Leftrightarrow x = 6$ b) HS làm tương tự c) Hướng dẫn: tìm x tức tìm số chia 8. Một máy bay đang ở độ cao 4000m trên mực nước biển, tình cờ thẳng ngay bên dưới máy bay có một chiếc tàu ngầm đang lặn ở độ sâu 1000m dưới mực nước biển. Tính khoảng cách theo phương thẳng đứng giữa máy bay và tàu ngầm. Giải: Khoảng cách theo phương thẳng đứng giữa máy bay và tàu ngầm: $4000 - (-1000) = 4000+1000 = 5000$ (m) 7. Pythagoras được sinh ra vào khoảng năm 582 trước công nguyên. Isaac Newton sinh năm 1643 sau công nguyên. Họ sinh cách nhau bao nhiêu năm? HD Giải: - Hãy dùng các số nguyên biểu diễn năm sinh
---	--

HD Giải: - Hãy dùng các số nguyên biểu diễn số tiền lỗ lãi ở các cửa hàng - Hãy tính tổng số tiền sau 1 năm công ty có được từ 3 cửa hàng - Tính lãi bình quân mỗi tháng của công ty bằng cách lấy tính tổng số tiền sau 1 năm của công ty chia cho 12 tháng 9. Trong 7 phút đến khi hạ cánh, một chiếc máy bay đã hạ cánh từ độ cao 5208 m. Trung bình mỗi phút máy bay đã giảm độ cao bao nhiêu mét? Giải: Trung bình mỗi phút máy bay giảm: $5\,208 : 7 = 744 \text{ (m)}$ Vậy mỗi phút máy bay đã giảm 744m độ cao. 10. Một tàu ngầm trên mặt đại dương lặn xuống với tốc độ 2m/s trong 2 phút. Sau đó, nó nổi lên với tốc độ 1m/s trong 3 phút. Cuối cùng, nó lặn xuống với tốc độ 3 m/s trong 1 phút. Độ cao cuối cùng của tàu ngầm là bao nhiêu so với bề mặt đại dương? HD Giải: Hãy đổi 2 phút, 3 phút, 1 phút sang giây. Tìm độ cao sau khi lặn xuống lần đầu tiên ? Tìm độ cao sau khi nổi lên ? Tìm độ cao sau khi lặn xuống lần thứ hai ? Tính độ cao cuối cùng của tàu ngầm bằng tổng các độ cao tìm được ở trên.	- Tìm hiệu của năm sinh Isaac Newton với Pythagoras 8. (SGK/73) III. NHIỆM VỤ HỌC TẬP (Học sinh tự làm và kiểm tra kiến thức lĩnh hội qua bài học) Làm các bài tập cuối chương II ở SGK/73 (xem kĩ các bài tập đã hướng dẫn ở trên để làm) III. DẶN DÒ - Các em xem kĩ các bài tập đã giải, làm các bài được hướng dẫn. - Làm hết các bài tập cuối chương II
---	--

